

NGÔN NGỮ LUẬT SƯ (TIẾP THEO)

LUẬT SƯ NGUYỄN HỮU THỤY

Trước đây tôi có viết một bài về ngôn ngữ luật sư. Vì sống ở Mỹ nên tôi viết theo hệ thống pháp luật Hoa kỳ. Vì không quen với hệ thống pháp luật Hoa kỳ nên một số bạn đã có những thắc mắc. Để giải đáp những thắc mắc này, thiết tưởng nên nói đến sự khác biệt giữa hệ thống pháp luật Hoa kỳ và hệ thống pháp luật Việt nam trước đây. Có hai vấn đề chính yếu: hệ thống phụ thẩm và luật bằng chứng.

1. Hệ thống phụ thẩm:

Ở Việt nam , trong những phiên đại hình dân sự hoặc trong những phiên tòa quân sự, chúng ta cũng thấy có các phụ thẩm, nhưng các phụ thẩm này ngồi cùng chánh thẩm và khi nghị án đã cùng chánh thẩm rút vào phòng nghị xử để cùng chánh thẩm định tội và ấn định hình phạt. Các phụ thẩm ở Việt nam không có một vai trò chuyên biệt. Trái lại ở Mỹ, việc xét xử chia ra làm hai giai đoạn rõ rệt. Giai đoạn định tội do các phụ thẩm phụ trách và giai đoạn ấn định hình phạt là công việc của chánh thẩm.

Khi định tội, các phụ thẩm có thể biểu quyết và kết luận là bị can không phạm tội, trong trường hợp này bị can sẽ được tha bổng và phiên tòa chấm dứt. Trong trường hợp các phụ thẩm biểu quyết và kết luận là bị can có phạm tội thì phiên tòa sẽ tiến đến một giai đoạn thứ hai là ấn định hình phạt do chánh thẩm phụ trách. Trong trường hợp này, chánh thẩm không thể tha bổng bị can, mà chỉ có thể cân nhắc mức án nặng nhẹ căn cứ trên những trường hợp gia trọng hay giảm khinh.

2. Luật bằng chứng:

Ở Việt nam ngày trước, mình không có bộ luật bằng chứng. Trái lại ở Mỹ bộ luật bằng chứng qui định rất chặt chẽ. Những bằng chứng nào đi ngược với luật bằng chứng đều bị loại bỏ. Sau đây là một vài thí dụ.

Không liên quan (irrelevancy): những bằng chứng không liên quan đều bị loại bỏ. Thí dụ trong một vụ cố sát, những câu hỏi của luật sư không liên quan đến những yếu tố của tội phạm mà chỉ liên quan đến việc bắt giữ. Cũng vậy, thay vì hỏi những bằng chứng liên quan đến tội phạm của bị can lại đi hỏi những bằng chứng để bêu xấu nhân chứng của nạn nhân hay chính nạn nhân.

Một thí dụ khác là những lời khai không phải là chính mắt thấy mà chỉ nghe nói lại (hearsay). Dù rằng nhiều người cùng nghe nói lại, chứng khẩu đồng từ, theo luật bằng chứng của Hoa kỳ cũng chẳng có giá trị gì.

Khi luật sư nhận thấy những bằng chứng đưa ra trái với luật bằng chứng, luật sư có quyền phản đối, và nếu chánh thẩm chấp nhận sự phản đối thì bằng chứng đó sẽ bị loại bỏ. Chính vì thế chúng ta luôn luôn thấy chánh thẩm ở Mỹ luôn luôn yêu cầu phụ thẩm đoàn bỏ ngoài tai lời khai này, bằng chứng nọ.

Những nguyên tắc trên đây không những áp dụng cho các tòa hình mà cũng áp dụng cho các vụ án dân sự.

Bài viết này chỉ mang ý nghĩa vui chơi trên mạng lưới của Ái hữu luật khoa, không được coi là mục giải đáp pháp luật.